

cá nhân hoặc thiếu tinh thần trách nhiệm mà kết luận thanh tra không đúng, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; trường hợp gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

### *Chương V*

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 18.** Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 19.** Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này theo thẩm quyền quản lý nhà nước về thể dục, thể thao.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

*Thủ tướng*

**Phan Văn Khải**

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### **CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 33/2004/CT-TTg ngày 23/9/2004 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010.**

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001 - 2010 do Đại hội Đảng lần thứ IX đề ra và đáp ứng đòi hỏi của tình hình mới.

Để xây dựng tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các ngành, các cấp từ Trung ương, địa phương và cơ sở quán triệt một số vấn đề sau:

#### I. YÊU CẦU ĐỐI VỚI KẾ HOẠCH 5 NĂM 2006 - 2010

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 cần đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện và sâu sắc hơn các mặt hoạt động kinh tế - xã hội gắn với hội nhập kinh tế quốc tế.

Cần đặt lên hàng đầu chất lượng của sự phát triển: tăng trưởng kinh tế nhanh với hiệu quả và sức cạnh tranh cao; bảo đảm cân đối kinh tế vĩ mô; phát huy

mạnh mẽ nhân tố con người, đầu tư nhiều hơn cho phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái.

Các ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương cần:

**1.** Xem xét, điều chỉnh các quy hoạch phát triển ngành, sản phẩm, đặc biệt sớm điều chỉnh quy hoạch của các ngành thép, xi măng, ô tô; quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ phù hợp với yêu cầu của kinh tế thị trường, bao quát được các thành phần kinh tế và có tầm nhìn xa đến năm 2020.

**2.** Các mục tiêu kế hoạch cần tính đến nước ta đã đến thời kỳ hội nhập đầy đủ vào Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) và bước đầu vào Tổ chức thương mại thế giới (WTO), phải cạnh tranh gay gắt trong sự hợp tác song phương và đa phương đa dạng hơn.

**3.** Tập trung nhiều hơn vào các mục tiêu chất lượng tăng trưởng: trong kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 thu hẹp các chỉ tiêu số lượng, mở rộng các chỉ tiêu chất lượng tăng trưởng và phát triển. Ngoài các chỉ tiêu kinh tế, cần tính toán xác định các chỉ tiêu phản ánh chất lượng cuộc sống, phát triển con người, tiến bộ xã hội, bảo vệ môi trường.

**4.** Kế hoạch 5 năm phải cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu được xác định trong các

chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực, chiến lược toàn diện về tăng trưởng và xóa đói giảm nghèo, các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Việt Nam; các cam kết của Việt Nam với quốc tế.

**5.** Ngoài các nội dung đã có trong kế hoạch trước đây, nghiên cứu bổ sung thêm những nội dung mới gắn kết giữa kinh tế và xã hội: ổn định kinh tế vĩ mô; xóa đói giảm nghèo; phát triển bền vững; cải thiện chất lượng cuộc sống; vấn đề giá trị dân tộc và tôn giáo; phụ nữ và bình đẳng giới; thanh niên; chương trình đầu tư công; phương pháp theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch, đặc biệt là giám sát cộng đồng....

**6.** Giải phóng mạnh mẽ sức sản xuất, nhất là sức sản xuất thuộc các thành phần kinh tế ngoài nhà nước. Phát huy tối đa nguồn lực trong nước, xem đây là yếu tố quyết định, đồng thời tranh thủ cao nhất các nguồn lực bên ngoài, sử dụng hiệu quả mọi nguồn vốn cho phát triển.

Sử dụng các nguồn lực do Nhà nước trực tiếp quản lý đáp ứng tốt hơn những lĩnh vực phi lợi nhuận về hạ tầng xã hội. Hoàn thiện thêm một bước cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

Công khai, minh bạch trong phân bổ và quản lý ngân sách, tạo điều kiện để người dân tham gia lựa chọn mục tiêu, dự án và giám sát thực hiện dự án tại địa phương.



**7.** Trong tính toán kế hoạch, nghiên cứu áp dụng các phương pháp tính toán của quốc tế và các tiêu chuẩn quốc tế (như tiêu chí tính nợ xấu, chuẩn đói nghèo, cân đối ngân sách...).

**8.** Tiếp tục phân cấp và trao quyền nhiều hơn cho chính quyền các cấp trong xây dựng, tổ chức thực hiện và điều hành kế hoạch kinh tế - xã hội của cấp mình nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm trước nhân dân và cộng đồng. Cấp tỉnh là cấp chịu trách nhiệm chính đối với sự phát triển văn hóa - xã hội và đời sống của nhân dân trên địa bàn. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 không chỉ phục vụ lãnh đạo, điều hành của các cơ quan, các tổ chức của Đảng và Nhà nước mà còn là định hướng của việc phát triển, thu hút sự quan tâm của tất cả các thành phần kinh tế, đặc biệt là các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

**9.** Đổi mới quy trình xây dựng kế hoạch theo hướng công khai, mở rộng các đối tượng tham gia, đóng góp ý kiến cho kế hoạch. Trong quá trình xây dựng kế hoạch 5 năm, các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tổ chức lấy ý kiến các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học, các tổ chức phi chính phủ, các tầng lớp xã hội, các cộng đồng dân cư, nhất là các nhà đầu tư và doanh nghiệp.

## II. VỀ NỘI DUNG KẾ HOẠCH 5 NĂM 2006 - 2010

Khi xác định nội dung kế hoạch 5 năm 2006 - 2010, cần chú trọng các vấn đề sau:

### 1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2001 - 2005

Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch 3 năm 2001 - 2003, ước thực hiện kế hoạch năm 2004 và dự kiến kế hoạch năm 2005, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2001 - 2005 trên tất cả các mặt phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, đặc biệt so sánh với những mục tiêu được đề cập trong Nghị quyết Trung ương 9 Khóa IX của Đảng.

Cùng với việc đánh giá các mục tiêu do Quốc hội đề ra, cần đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách lớn về bảo đảm phát triển bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, bao gồm chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế, chuyển dịch cơ cấu các thành phần kinh tế, chuyển dịch cơ cấu lao động, chuyển dịch cơ cấu vùng kinh tế.

Đánh giá cơ chế quản lý và công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch; vấn đề cải cách hành chính tập trung đánh giá về việc triển khai cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và thể chế của Nhà nước, vấn đề chấp hành kỷ luật, kỷ cương, việc tinh giảm các thủ tục



hành chính, vấn đề chất lượng đội ngũ cán bộ.

Ngoài ra, cần đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 Khóa IX về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã, kinh tế tư nhân; đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001 - 2010; kết luận Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; Nghị quyết số 07/NQ-TW của Bộ Chính trị về hội nhập kinh tế quốc tế...

Khi tổng kết, đánh giá tình hình phải bảo đảm yêu cầu khách quan, trung thực, đánh giá đúng thực tế. Tập trung phân tích, đánh giá sâu về chất lượng tăng trưởng của từng ngành, địa phương; khả năng cạnh tranh của các sản phẩm chủ yếu; việc khai thác và sử dụng các nguồn lực, nhất là nguồn đất đai và thực trạng sử dụng đất đai; chất lượng nguồn lao động và sử dụng lao động; khai thác và sử dụng các cơ sở vật chất - kỹ thuật, ứng dụng thành tựu khoa học và đổi mới công nghệ; việc huy động và sử dụng các nguồn vốn, bao gồm: nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tín dụng đầu tư của Nhà nước và tín dụng của hệ thống ngân hàng thương mại, nguồn vốn từ khu vực dân cư, nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), nguồn tài chính doanh nghiệp.

Khi phân tích các vấn đề trên, cần làm rõ những kết quả đã đạt được trong kế hoạch 5 năm 2001 - 2005, đi sâu vào những tồn tại, yếu kém, khó khăn; xác định nguyên nhân chủ quan và khách quan đối với cả những mặt đã làm được và chưa làm được; chỉ rõ trách nhiệm của từng ngành, từng cấp để từ đó rút ra những bài học cho việc xác định mục tiêu và biện pháp cụ thể của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010.

## **2. Dự báo bối cảnh trong nước và quốc tế thời kỳ năm 2006 - 2010**

Nước ta xây dựng và thực hiện kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 trong điều kiện tình hình trong nước và quốc tế có nhiều chuyển biến, những khó khăn và thuận lợi đan xen, tác động lẫn nhau đòi hỏi các Bộ, ngành, địa phương và cơ sở phải tận dụng thời cơ, nắm bắt những thuận lợi, đồng thời dự báo trước các khó khăn, các mặt không thuận để kịp thời có giải pháp phù hợp hạn chế những tác động bất lợi đến phát triển kinh tế.

a) Về bối cảnh trong nước: sau 20 năm đổi mới, hệ thống thể chế về kinh tế thị trường được hình thành một bước, nhiều cơ chế chính sách mới ban hành đã có tác động tích cực đối với phát triển kinh tế - xã hội; sự ổn định về chính trị - xã hội của đất nước là nền tảng vững chắc tạo ra môi trường thuận lợi cho phát triển; quy mô và tiềm lực kinh tế của đất nước đã được mở rộng và tăng cường hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi



nêu trên, nền kinh tế nước ta tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn gay gắt: chất lượng phát triển, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp xa so với các nước trong khu vực và quốc tế trong khi hội nhập kinh tế đã bước sang giai đoạn mới, quyết liệt và gay gắt hơn; nhiều yếu tố của kinh tế thị trường chưa được thiết lập đồng bộ đang gây cản trở cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển; tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí nặng nề chưa được khắc phục; nhiều mặt về lĩnh vực xã hội còn rất bức xúc....

b) Về bối cảnh quốc tế: dự báo xu hướng chung là kinh tế thế giới có thể sẽ tiếp tục phục hồi và phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu và các đối tác chính của nước ta trong 5 năm tới sẽ khá hơn so với trước. Thị trường quốc tế có thể sẽ sôi động hơn, các luồng vốn đầu tư ODA, FDI dần phục hồi. Tuy nhiên, tình hình chính trị thế giới và khu vực trong 5 năm 2006 - 2010 vẫn tiềm ẩn những diễn biến phức tạp, khó lường, những khó khăn lớn có thể vẫn còn kéo dài. Cuộc khủng hoảng năng lượng dẫn đến khủng hoảng kinh tế toàn cầu có thể xảy ra. Cạnh tranh gay gắt và phân hóa, ảnh hưởng của các nước lớn sẽ tác động mạnh đến kinh tế nước ta.

Đặc điểm lớn nhất của thời kỳ tới là quá trình hội nhập kinh tế quốc tế tác động sâu sắc theo nhiều chiều tới quá trình điều chỉnh cơ cấu, cải cách kinh tế và cải cách hành chính, tới tốc độ và chất

lượng tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội của nước ta. Trên cơ sở đánh giá, phân tích, dự báo bối cảnh quốc tế, trong nước nói chung, các cấp, các ngành, các địa phương cần phân tích, đánh giá những tác động thuận lợi và khó khăn đối với ngành, lĩnh vực, địa phương mình, xác định những lợi thế nhằm phát huy và lường hết những khó khăn để chủ động khắc phục có hiệu quả.

### **3. Mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010**

#### a) Mục tiêu:

- Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, đồng thời tạo chuyển biến mạnh về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, đưa đất nước từng bước vượt ra khỏi tình trạng kém phát triển, thu nhập thấp;

- Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, cải thiện một bước đáng kể trình độ công nghệ trong nền kinh tế quốc dân;

- Tạo mọi điều kiện để hội nhập ở mức sâu và cao hơn với kinh tế khu vực và thế giới. Tận dụng các cơ hội thuận lợi của hội nhập quốc tế cho phát triển đất nước; khai thác có hiệu quả quan hệ kinh tế đối ngoại;

- Đẩy nhanh việc xây dựng đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

- Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ



với tăng trưởng kinh tế. Nâng cao rõ rệt chất lượng giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;

- Tiếp tục cải thiện đời sống nhân dân, đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo, tạo thêm nhiều việc làm, giảm rõ rệt các tệ nạn xã hội. Phát triển và hoàn thiện từng bước kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội;

- Bảo vệ và cải thiện môi trường;

- Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia.

b) Định hướng phát triển và các nhiệm vụ chủ yếu:

- Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm cao hơn 5 năm trước và có bước chuẩn bị cho kế hoạch 5 năm tiếp theo. Đưa GDP năm 2010 bình quân đầu người gấp đôi năm 2000. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng nhanh hàm lượng công nghệ khoa học kỹ thuật tiên tiến trong sản phẩm, giảm mức tiêu hao vật chất nói chung và năng lượng nói riêng.

- Tập trung khai thác thế mạnh của các ngành dịch vụ còn nhiều tiềm năng. Phát triển mạnh các ngành dịch vụ giá trị cao như bưu chính viễn thông, hàng không, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, tư vấn, du lịch. Tiếp tục phát triển các

ngành vận tải, thương mại; mở rộng và nâng cao sức mua của thị trường nội địa.

- Phát triển công nghiệp trên cơ sở đổi mới công nghệ; tạo bước tiến rõ rệt về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của một số ngành và sản phẩm công nghiệp. Mỗi ngành lựa chọn một số sản phẩm chủ yếu, mũi nhọn để có chính sách khuyến khích phát triển thành sản phẩm có năng lực cạnh tranh cao.

- Hoàn thành cơ bản việc sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước. Đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, kể cả các Tổng công ty và doanh nghiệp lớn. Kiểm soát chặt chẽ độc quyền và đặc quyền kinh doanh, xóa bỏ bảo hộ bất hợp lý không phù hợp với lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân. Có chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa để giải quyết vấn đề lao động, việc làm.

- Thực hiện đầy đủ và hiệu quả các cam kết và lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế đã ký kết, trước hết là cam kết trong khuôn khổ AFTA và WTO. Đẩy mạnh hợp tác song phương, đa phương với các đối tác có vị trí quan trọng và lâu dài. Sửa đổi và xây dựng kịp thời các văn bản pháp luật phù hợp với yêu cầu hội nhập. Mở rộng và nâng cao rõ rệt hiệu quả kinh tế đối ngoại; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho mục tiêu tăng nhanh xuất khẩu.



Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định, thông thoáng...

- Coi trọng việc huy động vốn cho đầu tư phát triển. Khai thác tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước (vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý) để phát triển lực lượng sản xuất và cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội. Chuyển dịch cơ cấu đầu tư theo hướng tăng nhanh hàm lượng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế. Hoàn chỉnh một bước cơ bản hệ thống kết cấu hạ tầng. Thực hiện cơ chế khuyến khích để đầu tư thích đáng cho các vùng kinh tế trọng điểm; hỗ trợ đầu tư nhiều hơn cho các vùng còn nhiều khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng tiềm lực và khả năng tài chính quốc gia; tiếp tục đổi mới và lành mạnh hóa hệ thống tài chính - tiền tệ; duy trì ổn định các cân đối vĩ mô; phát triển thị trường vốn và thị trường bất động sản, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong nền kinh tế. Cải thiện rõ rệt trình độ công nghệ trong nền kinh tế, phát huy cao độ nội lực về khoa học và công nghệ phục vụ trực tiếp cho tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tăng cường quản lý tài nguyên và môi trường.

- Đổi mới sự nghiệp giáo dục - đào tạo, tăng cường đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, chú trọng nhân lực có trình độ cao, cán bộ quản lý giỏi và công nhân kỹ thuật lành nghề, nhân lực cho nông thôn để thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động; nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học.

- Phát triển sự nghiệp y tế, thể dục thể thao và văn hóa thông tin; cải thiện đáng kể các chỉ tiêu sức khỏe cho người dân. Tiếp tục phát triển mạnh nền văn hóa tiên tiến mang đậm bản sắc dân tộc; tăng nhanh mức sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ.

- Giảm tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị và tỷ lệ thiếu việc làm ở nông thôn; đảm bảo xóa hộ đói, giảm nhanh số hộ nghèo theo chuẩn quốc tế, nhất là ở những vùng đặc biệt khó khăn. Phát triển mạng lưới an sinh xã hội để trợ giúp người nghèo; xây dựng kết cấu xã hội bền vững.

- Giải quyết có hiệu quả và cơ bản những vấn đề xã hội bức xúc. Đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nhất là tình trạng tội phạm, ma túy, HIV/AIDS; giải quyết cơ bản vấn đề tai nạn giao thông.

- Bảo vệ và cải thiện môi trường, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội bền vững và có hiệu quả.

- Tạo bước chuyển biến toàn diện và



sâu sắc trong cải cách hành chính, đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân. Tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy dân chủ, tăng cường kỷ cương, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Củng cố quốc phòng an ninh, ổn định chính trị - xã hội và mở rộng quan hệ đối ngoại, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### III. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH 5 NĂM 2006 - 2010 VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

#### 1. Về tiến độ xây dựng kế hoạch:

- Từ tháng 9 năm 2004: Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức nghiên cứu, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương để xây dựng khung các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trình Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở những ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hoàn chỉnh và phổ biến cho các Bộ, ngành, địa phương để có cơ sở tổ chức nghiên cứu ở Bộ, ngành, địa phương.

- Từ tháng 10 năm 2004 đến tháng 12 năm 2004: các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 của Bộ, ngành và địa phương.

- Từ tháng 12 năm 2004 đến tháng 3 năm 2005: Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiến hành tổng hợp kế hoạch 5 năm của các

Bộ, ngành, địa phương, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 của cả nước; tổ chức các cuộc thảo luận, hội thảo với các nhà khoa học, với các Bộ, ngành và địa phương ở các vùng, các chuyên gia trong nước và quốc tế; trình dự thảo kế hoạch 5 năm lên Chính phủ, Bộ Chính trị.

- Từ tháng 4 năm 2005 đến tháng 5 năm 2005: hoàn chỉnh kế hoạch 5 năm theo sự chỉ đạo của Chính phủ, tiếp tục tổ chức các cuộc thảo luận, hội thảo.

- Quý II năm 2005 báo cáo Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương.

- Tháng 11 năm 2005 trình Quốc hội xin ý kiến lần đầu.

- Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, trình Quốc hội thông qua kế hoạch.

#### 2. Về phân công thực hiện:

##### a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch huy động các nguồn lực trong và ngoài nước đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (bao gồm cả ODA, FDI, các thành phần kinh tế); xây dựng cân đối tích lũy - tiêu dùng; cân đối vốn đầu tư phát triển.

Phối hợp với các Bộ liên quan nghiên cứu, xây dựng và tổng hợp các cân đối: cân đối tài chính quốc gia, trong đó cân đối ngân sách nhà nước; thanh toán quốc tế; cân đối xuất nhập khẩu; cân đối lao động và việc làm.



Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010.

Đơn đốc, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 của các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 của cả nước trình Chính phủ, các cơ quan lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ liên quan nghiên cứu xây dựng cân đối tài chính quốc gia, cân đối ngân sách nhà nước, cân đối ngân sách trung ương và các địa phương; xây dựng kế hoạch động viên nguồn lực vào ngân sách nhà nước; kế hoạch dư nợ Chính phủ, dư nợ quốc gia.

c) Tổng cục Thống kê: phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan xác định hệ thống chỉ tiêu kế hoạch và chỉ tiêu tính toán, đặc biệt là các chỉ tiêu phản ánh chất lượng để hướng dẫn cho các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch 5 năm.

d) Các Bộ, ngành, Tổng công ty nhà nước:

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và các cân đối lớn thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

Các Bộ, cơ quan quản lý các chương

trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135, Chương trình xóa đói, giảm nghèo và việc làm, dự án 5 triệu ha rừng và các chương trình dự án lớn khác chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính làm việc với các Bộ, ngành, địa phương liên quan đánh giá tình hình thực hiện và hiệu quả của các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135, Chương trình xóa đói, giảm nghèo và việc làm, dự án 5 triệu ha rừng và các chương trình dự án lớn thuộc lĩnh vực mình phụ trách; đồng thời, nghiên cứu đề xuất với Chính phủ về nội dung công việc và cơ chế thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cho kế hoạch 5 năm tới.

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Hướng dẫn, tổ chức và chỉ đạo các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, ngành khác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng giám đốc các Tổng công ty nhà nước có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải